

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 27 /NQ-HĐND

Nghệ An, ngày 07 tháng 6 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai và khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 36/2021/QH15 của Quốc hội để thực hiện công trình, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Nghệ An

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 20**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Luật quy hoạch năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 36/2021/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Nghệ An;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 10/2022/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định trình tự, thủ tục chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên với quy mô dưới 500 ha; đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ đầu nguồn dưới 50 ha;

Xét các Tờ trình: số 2901/TTr-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2024, số 3011/TTr-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2024 và số 4291/TTr-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận chuyển mục đích sử dụng 81,01 ha đất trồng lúa và 29,15 ha đất rừng phòng hộ để thực hiện 27 công trình, dự án theo quy định tại

khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai và khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 36/2021/QH15 của Quốc hội trên địa bàn tỉnh Nghệ An (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 07 tháng 6 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua. / . *u*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (để b/c);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban, Tổ đại biểu, đại biểu HĐND tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Website: <http://dbndnghean.vn>;
- Lưu: VT *B*

CHỦ TỊCH



Thái Thanh Quý

Phụ lục:

**DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ
ĐỂ THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NGHỆ AN**

(Kèm theo Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 07 tháng 6 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An)

Đơn vị tính: ha

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Trong đó chuyển mục đích sử dụng		
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
1	2	3	4	5	6
Tổng cộng có 27 công trình, dự án, chuyển mục đích sử dụng 81,01 ha đất trồng lúa và 29,15 ha đất rừng phòng hộ					
I	Thành phố Vinh				
1	Trụ sở Công an xã Hưng Đông	Xã Hưng Đông	0,29		
2	Khu đô thị Nghi Liên	Xã Nghi Liên	41,75		
II	Huyện Diễn Châu				
1	Hạ tầng chia lô đất ở Ruộng Mậu, xóm 1	Xã Diễn Thái	1,07		
2	Xây dựng Đền biển Cửa Vạn	Xã Diễn Kim		0,15	
3	Xây dựng Nghĩa trang Cồn Ớn xóm 3, phục vụ GPMB dự án cải tạo nâng cấp QL7 đoạn Km0-Km36	Xã Diễn Cát	0,40		
4	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư xóm 10, Diễn Lâm	Xã Diễn Lâm	2,40		
5	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư xóm Phúc Thiêm, xã Diễn Phúc	Xã Diễn Phúc	2,42		
6	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư Đồng De, xóm 7, Diễn Thọ	Xã Diễn Thọ	2,99		
7	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư vùng Đồng Bò Đè (xóm 6) và vùng Đồng Rộc Nghè (xóm 4, 5, 6), Diễn Hạnh	Xã Diễn Hạnh	3,09		
8	Hạ tầng chia lô đất ở dân cư tại xã Diễn Trung	Xã Diễn Trung	0,43		
9	Hạ tầng chia lô đất ở tại xã Diễn Nguyên	Xã Diễn Nguyên	3,50		
III	Thị xã Hoàng Mai				
1	Trụ sở Công an phường Quỳnh Thiện	Phường Quỳnh Thiện	0,40		
2	Trụ sở Công an phường Quỳnh Dị	Phường Quỳnh Dị	0,30		
3	Trụ sở Công an phường Quỳnh Xuân	Phường Quỳnh Xuân	0,40		
4	Trụ sở Công an phường Mai Hùng	Phường Mai Hùng	0,41		

TT	Tên công trình, dự án	Địa điểm thực hiện	Trong đó chuyển mục đích sử dụng		
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng
IV	Thị xã Thái Hoà				
1	Nhà máy sản xuất, gia công các sản phẩm ngành giầy cao cấp tại Cụm công nghiệp Nghĩa Mỹ	Xã Nghĩa Mỹ	4,60		
2	Tổ hợp Nhà máy sản xuất kết cấu thép và dây cáp điện Việt Á thuộc Cụm công nghiệp Nghĩa Mỹ	Xã Nghĩa Mỹ	7,32		
3	Nhà máy sản xuất, gia công tôn thép Minh Phát thuộc Cụm công nghiệp Nghĩa Mỹ	Xã Nghĩa Mỹ	1,70		
4	Nhà máy sản xuất phụ gia nhựa và màng nhựa thuộc Cụm công nghiệp Nghĩa Mỹ	Xã Nghĩa Mỹ	2,18		
5	Hạ tầng Cụm công nghiệp Nghĩa Mỹ	Xã Nghĩa Mỹ	4,59		
V	Huyện Quỳnh Hợp				
1	Trụ sở Công an xã Minh Hợp	Xã Minh Hợp	0,15		
VI	Huyện Anh Sơn				
1	Khu phụ trợ sản xuất thuộc Dự án Khai thác mỏ đá vôi làm nguyên liệu xi măng	Xã Hội Sơn	0,06		
2	Khu phụ trợ sản xuất thuộc Dự án Khai thác mỏ đá sét làm nguyên liệu xi măng	Xã Long Sơn	0,10		
3	Xây dựng Trụ sở Công an xã Phúc Sơn	Xã Phúc Sơn	0,16		
VII	Huyện Hưng Nguyên				
1	Trụ sở Công an xã Long Xá, huyện Hưng Nguyên	Xã Long Xá	0,15		
2	Trụ sở Công an xã Hưng Đạo, huyện Hưng Nguyên	Xã Hưng Đạo	0,15		
VIII	Huyện Trương Dương				
1	Đường giao thông vào trung tâm xã Nhân Mai và Mai Sơn	Xã Hữu Khuông		29,00	
	Tổng cộng:		81,01	29,15	0,00